

Số: 38/BC - SBDS/2018

V/v Báo cáo định kỳ chất lượng
dịch vụ viễn thông.

TP.HCM, ngày 10 tháng 04 năm 2018.

**BÁO CÁO ĐỊNH KỲ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ VIỄN THÔNG
DỊCH VỤ TRUY NHẬP BĂNG RỘNG CÓ ĐỊNH MẶT ĐẤT SỬ DỤNG CÔNG
NGHỆ xDSL
Quý I năm 2018**

Kính gửi: Cục Viễn thông

1. Doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐẦU
Địa chỉ : Gian hàng T3-B4L, tầng hầm tòa nhà Topaz, 92 Nguyễn Hữu Cảnh, P.22, Q.Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại : (028)35149011
Fax : (028)35149010
2. Đơn vị đầu mối về quản lý chất lượng của doanh nghiệp:
Tên đơn vị : CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐẦU
Địa chỉ : Gian hàng T3-B4L, tầng hầm tòa nhà Topaz, 92 Nguyễn Hữu Cảnh, P.22, Q.Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại : (028)35149011
Fax : (028)35149010
3. Số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương mà doanh nghiệp có cung cấp dịch vụ viễn thông: 01- TP. Hồ Chí Minh.
4. Tổng số khách hàng (thuê bao) tính đến hết quý báo cáo: 90

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp

(Ký tên, đóng dấu)



**BẢN CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG
DỊCH VỤ TRUY NHẬP INTERNET BẰNG RỘNG CỐ ĐỊNH MẶT ĐẤT SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ xDSL**

Quý: I năm 2018

(Kèm theo Báo cáo định kỳ chất lượng dịch vụ viễn thông số: 39/BC-SBDS/2018 ngày 10 tháng 4 năm 2018 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Sao Bắc Đẩu)

Số TT	Tên chỉ tiêu	Độ khả dụng của dịch vụ	Thời gian khắc phục mất kết nối		Thời gian thiết lập dịch vụ			Khiếu nại của khách hàng về chất lượng dịch vụ	Hồi âm khiếu nại của khách hàng	Dịch vụ hỗ trợ khách hàng	
			Nội thành, thị xã	Thị trấn, làng, xã	Có sẵn đường dây thuê bao	Chưa có sẵn đường dây thuê bao				Thời gian cung cấp dịch vụ hỗ trợ khách hàng bằng nhân công qua điện thoại	Tỷ lệ (%) cuộc gọi tới dịch vụ hỗ trợ khách hàng chiếm mạch thành công, gửi yêu cầu kết nối đến điện thoại viên và nhận được tín hiệu trả lời của điện thoại viên trong vòng 60 giây
						Nội thành, thị xã	Thị trấn, làng, xã				
1	TP.HCM	99.76%	100%		100%	99%		0,1	100%	24 giờ	99%
	Trên toàn mạng	99.76%	100%		100%	99%		0,1	100%	24 giờ	99%
TT	Tên chỉ tiêu	Lưu lượng sử dụng trung bình					Hướng đi	Hướng về			
1	Trong nước						27,32%	17,32%			
2	Quốc tế						20,13%	15,25%			



Ghi chú:

-
- Tên công nghệ sử dụng là một trong 03 công nghệ: FTTH/xPON, Modem cáp truyền hình xDSL
- Định nghĩa và phương pháp xác định các chỉ tiêu chất lượng dịch vụ để lập báo cáo phải tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 34:2014/BTTTT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất.
- Tại các ô giao nhau giữa cột tên chỉ tiêu và tên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải ghi 01 giá trị cụ thể, không ghi \geq hoặc \leq
- Tại các ô giao nhau giữa dòng Trên toàn mạng và các cột chỉ tiêu doanh nghiệp ghi giá trị chỉ tiêu tính được theo phương pháp xác định quy định tại QCVN 34:2014/BTTTT trên phạm vi toàn quốc.
- Tại các ô giao nhau giữa cột tên chỉ tiêu và dòng hướng kết nối phải ghi một giá trị cụ thể, không ghi \geq hoặc \leq
- Hướng kết nối được quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 34:2014/BTTTT.
- Chỉ tiêu Dịch vụ hỗ trợ khách hàng doanh nghiệp sử dụng phương pháp giám sát để xác định số liệu.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp

(kí, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Đỗ Văn Hòa

